

LẬP TRƯỜNG

TUẦN BÁO CHÍNH TRỊ - VĂN HÓA - XÃ HỘI

Chủ nhiệm: TON THẬT HANH Chủ bút: LÊ TUYẾN Tổng thư ký Tòa soạn: CAO HUY THUẬN

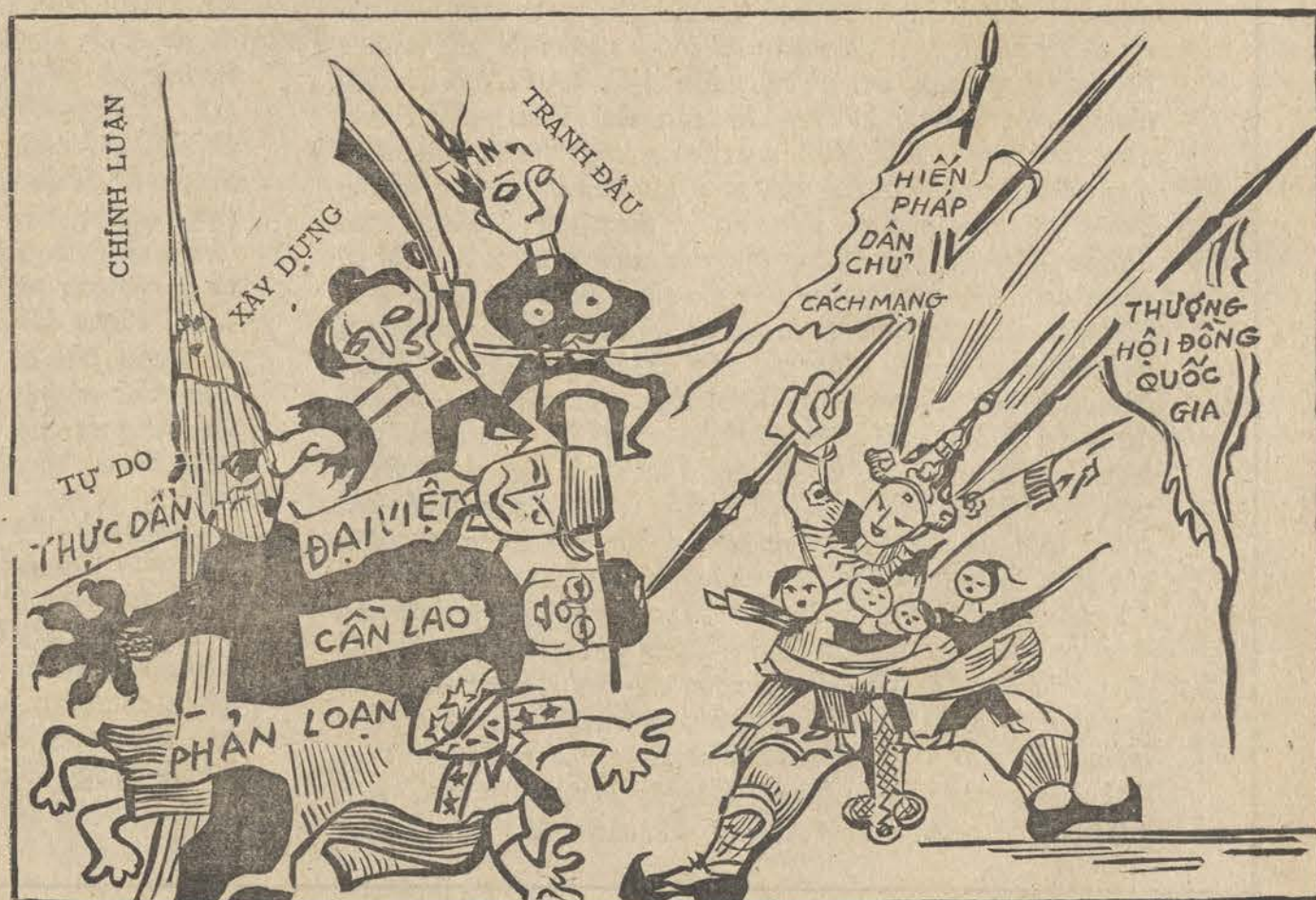
Thứ Bảy: 3-10-1964

Trong số này:

- GÂY LOẠN?
- VẾT THƯƠNG VIỆT NAM
- VIỆT NAM VÀ CHÍNH THỀ ĐẠI NGHỊ
- TRÁCH NHIỆM
của Thượng Hội Đồng Quốc Gia
- BÀI CA RU NGŨ
- NẠN CHIÊU BÀI
- LÁ THƯ TÒA SOẠN

Ngày 27-8-1964, Quân Đội Việt nam Cộng Hòa, qua bản tuyên cáo của các tướng lãnh đã quyền định trao trả chính quyền lại cho dân nhân. Đền nay, bước đầu của sự giao lại quyền hành, chính là thành lập Thượng Hội Đồng Quốc Gia vừa được Trung tướng Dương văn Minh giới thiệu cùng Quốc dân ngày 26-9-1964. Sự kiện ấy chứng tỏ sự thực tâm yêu nước của Quân đội, vì trên bình diện Quốc gia hiện tại, chỉ có một tâm lòng yêu nước thiết tha mới giải quyết được những vấn đề chính yếu của nước nhà: về quân sự phải chinh phục bằng võ lực những sự xâm nhập của Cộng sản; về chính trị phải ổn định tình thế bằng cách thể hiện dân quyền. Cho nên sự thành lập Thượng Hội đồng Quốc gia chính là cơ hội chính yếu để bước qua giai đoạn hợp pháp của quyền hành Quốc gia vì chỉ có sự hợp pháp đó mới có thể gây được sự tin nhiệm trong lòng dân chúng. Sự kiện đó cũng được đáng cho người ngoại quốc chú trọng để thấy rằng chính quyền Việt Nam không phải và không thể là những chính quyền thoát thai từ những cuộc đảo chính do một ông tướng này hoặc một ông tướng khác lộng hành mà chính quyền Việt Nam được Xây Dựng lên từ chính căn bản nhân dân Nhân Dân đó là mục tiêu mà Thượng Hội đồng Quốc gia phải nhắm đến trong sứ mệnh vô cùng trọng đại hiện tại của Thượng Hội Đồng: triệu tập Quốc-Hội, soạn thảo và ban hành bản Hiến Chương lâm thời cùng thực hiện những cơ cấu dân chủ của Quốc gia. Chúng tôi đặt tin tưởng và hy-vọng ở vai trò lịch sử của Thượng Hội-đồng Quốc-gia vì đây là cơ hội cuối cùng để cho nhân dân Việt nam được thoát qua cơn ác mộng của những nạn độc tài khủng-khiếp. Cho nên chúng tôi cực lực phản đối tất cả mọi chiến dịch nhằm triệt hạ uy tín của Thượng Hội đồng bằng cách xuyên tạc những vị hội viên đang tham dự. Chúng tôi cũng tỏ cáo trước dự luận quốc dân và thế giới những âm mưu đen tối của lũ hoạt đầu chính-trị độc tài cùng những kẻ có manh tâm quân phiệt đang mở một phong trào chia rẽ quốc dân, xuyên tạc những lực lượng đấu tranh để gây

(xem tiếp trang 8)



Triệu Tử Long "Lập Trường" trong trận Đường Dương Trường Bản

GÂY LOẠN?

Thượng Hội Đồng Quốc Gia thành lập là một mối hy vọng để ổn định tình hình chính trị của quốc gia. Dù sao đi nữa, đây cũng là một cơ hội cuối cùng để tiến tới sự thành lập một chính phủ dân sự do dân cử lên, có sự tín nhiệm của nhân dân, để có thể đề ra một chính sách cứu nước. Người ta tưởng rằng, với hy vọng đó, những phần tử quốc gia có nhiều thiện chí, ít nhất cũng phải có một quan niệm tối thiểu và giản dị nhất là chờ đợi hoạt động của Hội Đồng để đi đến một sự phán đoán lưỡng giá và lịch sử về sau. Nhưng đồng thời với sự ra mắt của Thượng Hội Đồng thì một chiến dịch được tung ra để nhằm quấy rối. Một thiếu số báo chí thù địch cũng có một khuynh hướng bài xích cuộc tranh đấu của nhân dân miền Trung như Xây Dựng, Tự Do, Tranh Đấu, và Tiếng Vang đã hợp lực với nhau để xuyên tạc tình hình ở Huế, mở ra một chiến dịch để ly gián các lực lượng nhân dân, và chỉ bằng chứng vào một số các tuyên ngôn, quyết nghị của một nhóm hay một vài cá nhân vô trách nhiệm. Những kẻ phản bội lại cuộc tranh đấu của nhân dân miền Trung, thật ra có thể đếm không hết một bàn tay. Và dân chúng đã thừa hiểu chúng xuất phát từ đâu, và trung tâm điểm hoạt động của chúng ở đâu, cũng như mục đích của chúng là GÂY LOẠN. Nhưng các lực lượng học sinh sinh viên Huế các lực lượng tranh đấu của nhân dân miền Trung, cũng như các giáo chức Huế đã có một thái độ thích nghi là chờ xem chúng sẽ GÂY LOẠN đến đâu và đạt đến mức độ nào? Qua suốt hai tuần, người ta thấy rằng ở Huế, loạn phát xuất từ trung tâm Xavier, và ở Sài Gòn từ mấy tờ nhật báo đã kể. Như thế đủ thấy rằng những kẻ phản bội ở đâu. Biết loạn ở đâu và do đâu ra, không phải chỉ để trị loạn và dẹp loạn, nhưng chính còn để thấy có nên trị và có cần dẹp hay không. Vì người ta không bao giờ nở gươm giết những thầy ma, mà trái lại đôi khi còn phải chôn cất cho yên lành để vừa lòng kẻ sống và khỏi tử hôn người chết. Cho nên nhân dân miền Trung đã có một thái độ của bậc chính nhân quân tử, mà không cần quan tâm đến công việc của kẻ tiểu nhân. Đây không phải là thái độ kiêu căng của người thắng thế. Không, người cách mạng có cái ngang tàng của kẻ chiến sĩ nhưng không có cái kiêu căng của kẻ thắng thế bao giờ. Trong hiện tình của Quốc gia, việc làm tích cực là giúp cho Thượng Hội Đồng đạt đến những mục tiêu khẩn cấp: soạn thảo cho được một bản hiến-chương lâm thời, triệu tập cho được một quốc hội lập hiến, thành lập cho được một chính phủ dân sự, chứ không phải ngồi tại Sài Gòn, nghe qua một vài tờ thông cáo hay truyền đơn vô trách nhiệm để viết những bài báo hoặc tung ra những luận điệu xuyên tạc cả dân chúng một miền. Cái khí thế của nhân dân miền Trung cũng như toàn dân Việt nam trong cuộc tranh đấu vừa qua, đủ tỏ rõ cho tất cả những ai kia đều thấy rằng, không một mưu toan nào có thể chia rẽ được sự đoàn-kết của đại đa số nhân dân, không một âm mưu đen tối nào đủ có thể chặn được con đường tiến tới thực hiện dân chủ. Thù địch của dân tộc hiện tại là tất cả những ai đang phá hoại những cố gắng của Thượng Hội Đồng Quốc gia để thực hiện dân chủ thực sự cho toàn dân, để toàn dân có thể đứng trong một mặt trận dân chủ chống lại một cách hữu hiệu họa độc tài và Cộng-sản. Thù địch của dân chúng vẫn còn có đó: chúng nó là những kẻ vẫn còn quyền thế trong tay, và hằng ngày miệng hô hào trả lại quyền dân cho dân, nhưng lương tâm chúng không bao giờ yên ổn. Vì chúng sợ cái số phận của kẻ mất quyền khi chính phủ dân sự ra đời, cho nên chúng đang âm mưu câu-kết để gieo chia rẽ, gây tang tóc, làm sao cho tình thế cứ mãi vẫn bất an, để chúng có thể nói với người ngoại quốc rằng không thể nào thực hiện dân chủ được. Cho nên mọi mục đích của chúng là gây loạn. Và gây loạn ngay tại một miền đã có trách nhiệm hướng dẫn cuộc đấu tranh cách

mạng từ hai năm nay, để hòng làm nản lòng dân chúng, chia rẽ thanh niên sinh viên, gây mâu thuẫn giữa mọi tầng lớp nhân dân để chúng ngồi khoanh tay thủ lợi. Chúng cho tung nhiều loại truyền đơn với nhiều ngụy thuyết chẳng khác chi Cộng sản để phá hoại không những các lực lượng đấu tranh, mà chính còn muốn phá cả Thượng Hội Đồng Quốc-Gia, để cho mọi cơ sở, mọi tầng lớp cũng như tất cả những ai yêu nước và có thiện chí phải nghi ngờ lẫn nhau, gây nên một tình trạng hoang mang để chúng mưu cầu thủ lợi. Dĩ tâm của chúng càng ngày càng thấy rõ từ Huế đến Sài Gòn và hiện nay chúng ta đang sống dưới một áp lực nặng nề của những âm mưu đen tối đó. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng cần phải báo động để mọi tầng lớp nhân dân được rõ là đang có rất nhiều dự tính của ngoại quốc cũng như của những người có quyền trong nước để ngăn chặn sự thực hiện dân chủ trên đất nước Việt-nam, không cho nhân dân ta cái quyền tối thiểu là quyền dân tộc tự quyết. Họ muốn giết chết tự do của dân tộc khi biết rằng chúng ta sắp có tự do dân chủ, vì thế chúng ta phải luôn luôn lên tiếng cảnh cáo tất cả mọi ý thức đang manh tâm phản bội lại quốc gia, dân tộc. Chúng ta phải nghĩ rằng cuộc đấu tranh hiện nay khó khăn hơn bao giờ hết. Cho nên sinh hoạt bình tĩnh và bình thường là điều kiện tiên quyết để cho những âm mưu đen tối của đối phương không còn đất sống và không có cơ hội thực hiện. Trong tất cả bình tĩnh và bình thường đó, chúng ta mới có thể tìm ra và quật ngã tất cả những phần tử gian manh muốn tạo loạn để gây những cảnh bất thường.

Sự đoàn kết nhất trí của chúng ta vừa qua để chống lại và đập vỡ độc tài quân phiệt đã đưa đến một thắng lợi đầu tiên. Nhưng mầm loạn vẫn được dung dưỡng nên mới có cuộc đảo chính 13-IX-1964. Và vì thế chúng ta lại một lần nữa đứng lên dẹp tan phản loạn, và chúng ta đòi hỏi những nhà có trách nhiệm hiện tại phải trừng phạt đúng mức tất cả những kẻ mưu phản lại dân tộc Việt-nam, nếu không họ cũng chỉ là những kẻ tiếp tay che tội phản loạn. Sự đoàn kết nhất trí của chúng ta hiện nay phải có một mục đích đem lại sinh hoạt bình thường để chống lại những âm mưu gây loạn của đối phương, và chính trong tất cả những bình thường đó mà chúng ta giúp đỡ cho Thượng Hội-Đồng Quốc Gia sớm hoàn thành sứ mệnh cứu nước và thực hiện tự do dân chủ.

SỨC MẠNH của chúng ta bấy lâu đã dùng để lật đổ. Ngày nay, chúng ta phải dùng tất cả **SỨC MẠNH** đó để Xây Dựng, và khi thế đấu tranh của chúng ta kể từ bây giờ phải qui tụ trong tất cả công trình xây dựng đó, mà Thượng Hội đồng Quốc gia là bước tiến đầu tiên. Đồng thời chúng ta cũng không quên sứ mệnh thường xuyên và khẩn cấp là đối phó với cuộc ngoại xâm hiện tại đang chèn ép nông thôn của chúng ta mà một ngày qua là làm thêm cho nông thôn róm máu. Sức Mạnh của chúng ta vì thế còn phải hướng về nông thôn trong một cuộc đấu tranh chống Cộng, và với cuộc đấu tranh này, chúng ta nghĩ rằng phải có sự tích-cực tham gia của mọi tầng lớp nhân dân, chứ không nên để cho những phần tử thị thành yên vui, sống xa cuộc đấu tranh để thừa cơ gây loạn đâm vào lưng chúng ta những lát dao phản bội hằng ngày.

Tranh thủ thời gian, bảo tồn lực lượng để thực hiện dân chủ, đó là con đường mà chúng ta phải đi, đó chính là Con Đường Cách Mạng. Chúng ta phải làm sáng tỏ Con Đường Cách Mạng ấy bằng đủ mọi phương cách, và nếu có những âm mưu gây loạn xảy ra, nhất quyết chúng ta phải chiến đấu đến cùng lấy máu xương để bảo vệ những thành quả đấu tranh đã đạt của cuộc Cách Mạng Nhân Dân và Dân Tộc.

LẬP TRƯỜNG

VIỆT NAM VÀ CHÍNH THỂ ĐẠI NGHỊ

CAO-HUY-THUẬN

Có một sự thật mà không ai chối cãi được : dân chúng V.N, qua hai kinh nghiệm Ngô đình Diệm (hiền-pháp 1956) và Nguyễn Khánh (Hiền-chương 16-8-64), đã quá chán ngán chế-độ Tổng-Thống. Trước mắt họ, chế-độ Tổng-Thống đồng-nghĩa với chế-độ độc-tài. Đã đành thành kiến đó không hẳn là hoàn toàn đúng, nhưng khi xây dựng một chính-thể cho một Quốc-gia, yếu tố tâm-lý, tình cảm của dân chúng hết sức quan trọng, không thể nào bỏ qua được.

Tại Hội-đồng Nhân sĩ, sau khi đặt vấn-đề nên chọn Tổng Thống chế hay Đại nghị chế, ông Chủ-tịch Ủy-Ban Hiền-pháp đã nói thẳng : « Ngày nay dân ta không ưa chế độ Tổng Thống nữa và có thể trở lại chế độ Đại nghị ». (1)

Trên tờ Lập Trường này, liên tiếp trong hai số 24 và 25, anh Nguyên Tâm cũng quả quyết chọn lựa chế-độ đại-nghị, nhưng không phải là chế-độ đại-nghị cổ điển, mà là một chế-độ đại-nghị hợp với tình-trạng hiện tại của Việt-nam.

Vấn-đề thật là quan trọng và không thể nói phớt qua trong một bài báo. Vì vậy chúng tôi xin mạn phép đi sâu hơn một chút nữa trong địa hạt có tính cách chuyên môn này để trình bày vấn-đề một cách rõ ràng hơn. Do đó tôi nghĩ rằng trước khi trình bày vấn-đề chính-thể đại-nghị đối với nước V.N, tôi xin nói qua thể nào là chính-thể đại-nghị, những ưu-điểm của chính-thể đại-nghị nói chung và những khó khăn của chính-thể đại-nghị. Có lẽ tôi phải trình bày bài này trong nhiều số báo liên tiếp. Vấn đề chuyên môn nào cũng khó khăn cả, vì vậy tôi sẽ cố hết sức giản lược.

* *

Thế nào là Chính thể Đại nghị ?

Trước hết, tôi xin nhắc lại một cách sơ lược thế nào là chính-thể đại-nghị.

Khác với chính-thể Tổng-thống chủ-trương một sự phân quyền cứng rắn giữa 2 cơ quan Hành-pháp và Lập-pháp, chính-thể đại-nghị thiết-lập một sự hợp tác chặt-chẽ giữa 2 cơ quan đó. Đại-khái trong một chính-thể đại-nghị cổ-diễn, người ta thấy những đặc điểm sau :

- 1) Quốc-trưởng (Tổng-Thống hay Quốc-vương) độc-lập, vô trách-nhiệm và vô quyền-hành.
- 2) Nội-các do Thủ-tướng cầm đầu thực-sự nắm quyền cai-trị, điều-khiển quốc-gia.
- 3) Giữa Chính-phủ và Quốc-hội có sự hợp-tác chặt chẽ và thường xuyên. Chính-phủ có thể xâm lấn sang địa hạt Lập-pháp (ví-dụ đưa ra các dự án luật, buộc Quốc - hội xét lại 1 đạo luật đã được biểu-quyết, tham dự vào các khóa họp của Quốc - hội, lên tiếng trước Quốc-hội để bảo vệ 1 đường lối v.v...); ngược lại Quốc-hội cũng có thể xâm lấn sang địa hạt hành-pháp (ví-dụ chấp thuận các hiệp-ước, kiểm soát hoạt động của Chính-phủ bằng cách chất vấn, đặt câu hỏi, điều-tra, kiến-nghị khiển-trách v.v...)

4) Có một sự quân bình giữa Hành-pháp và Lập-pháp. Chính-phủ có thể giải tán Quốc-hội và ngược lại Quốc-hội có thể lật đổ Chính-phủ. (người ta gọi là trách-nhiệm Chính-trị của nội-các)

Tuy nhiên một vài đặc điểm nói trên không tìm thấy trong một số quốc-gia theo chính-thể đại-nghị ngày nay.

Ví-dụ : Vị Quốc-trưởng đảm nhiệm luôn cả chức Thủ-tướng (hiền-pháp Madagascar...) hoặc Vị Quốc-trưởng có nhiều quyền hành thực-sự khiến chính-thể đại-nghị đi gần đến chính-thể Tổng-Thống (ví-dụ hiền-pháp 1958 của Pháp, hiền-pháp Weimar của Đức v.v...) Quyền giải tán Quốc-hội nhiều khi không được công nhận (ví-dụ các hiền-pháp cũ của Sénégal). Cuối cùng thể quân bình giữa Hành-pháp

và Lập-pháp khó tìm thấy trong thực-tế : hoặc Quốc hội mạnh hơn và nắm quyền chủ động trong việc điều khiển quốc-gia (trường hợp Pháp dưới thời đệ tam, đệ tứ Cộng-Hòa), hoặc chính-phủ nắm địa-vị đó (trường-hợp Anh).

Mặc dầu có những sự biến dạng đó, các chính-thể nói trên vẫn là các chính-thể đại-nghị, bởi vì đặc điểm chính để phân biệt một chính-thể đại-nghị với một chính - thể Tổng Thống là trách nhiệm chính-trị của nội-các. Nếu một Hiền - pháp quy định rằng nội-các phải chịu trách-nhiệm trước Quốc-Hội, thì chính-thể đó là chính-thể đại-nghị. Tại sao ? Bởi vì chính-thể đại-nghị là một chính-thể hợp tác quyền-hành, một chính thể buộc phải có sự đồng-ý, thỏa thuận giữa Chính-phủ và Quốc-hội ; do đó khi có sự xích-mịch, sự bất đồng ý-kiến trầm-trọng giữa Chính-phủ và Quốc-hội — nghĩa là khi sự điều hòa không còn nữa — cần phải thiết lập lại sự điều hòa đó, cần phải gây lại sự đồng ý, thỏa thuận giữa 2 cơ quan : trách nhiệm chính-trị của Nội-các có mục đích đó. Sự điều hòa được tái lập bằng cách thay đổi Chính-phủ, để đưa lên một Chính-phủ khác cùng một đường lối, cùng một quan điểm với Quốc-hội.

Quan niệm này là quan niệm cổ-diễn, đã được các tác-giả công nhận (2). Tuy vậy có vài tác giả nhìn sâu hơn vào sự hoạt động của các chính thể đại nghị tại các nước, và đã nhận xét một cách tế nhị rằng bản chất của chính thể đại nghị chính là quyền thành lập nội-các của đa số tại Quốc-Hội. Chính thể đại-nghị là quyền chính-trị của đa-số. Khi người ta định nghĩa chính thể đại nghị là trách nhiệm chính trị của Nội-Các người ta đã lầm lẫn hậu quả với nguyên nhân. Các bộ-trưởng chịu trách nhiệm bởi vì đa số phải cai trị. Chính nguyên tác ý muốn của đa số buộc Nội-các phải chịu trách nhiệm, nghĩa là phải rút lui khi đa số muốn thế. (3)

Ưu điểm của chính thể Đại nghị

1) HỢP TÁC GIỮA HÀNH PHÁP VÀ LẬP PHÁP

Chính thể đại nghị là chính thể duy nhất mang lại sự hợp tác điều hòa giữa Hành pháp và Lập pháp. Thủ tướng cùng các bộ-trưởng trong Nội các nối liền Chính phủ và Quốc-hội. Các nhân viên trong nội-các thường cũng là nhân viên trong Quốc Hội, và dầu cho không phải là dân biểu đi nữa, họ cũng có quyền dự các phiên họp và lên tiếng trước Quốc-Hội về những hành động hay chính sách của mình. Với tư cách là đại-diện và phát ngôn-nhân của đảng đa số, họ có thể đệ trình các dự án và tranh đấu để dự án đó thành luật, có thể khiến Quốc Hội chấp thuận những ngân khoản để thực hiện những chương trình của chính phủ. Giữa cơ quan làm luật, chấp thuận tiên, và cơ quan thi hành luật, tiêu tiên, bao giờ cũng có một sự hợp tác mật thiết.

Lấy một ví dụ : đánh thuế. Sự tiêu tiền của chính phủ không phải lúc nào cũng như lúc nào. Giáo-dục, y-tê, quốc phòng, khoa-học v.v... mỗi ngành có thể đòi hỏi nhiều ngân khoản năm này, ít ngân khoản năm khác. Sự thi đua trong việc thám hiểm không gian chẳng hạn khiến Hoa-kỳ phải tiêu nhiều hơn trong công cuộc nghiên cứu khoa-học. Việc chông Cộng ở Việt Nam Cộng Hòa đã gia tăng ngân sách quốc-phòng, và sự gia tăng này thay đổi tùy theo sự đe dọa của Cộng sản mạnh hay yếu tùy lúc. Nếu những người thi hành công-tác không phải là những người làm luật, sẽ có sự tranh chấp giữa hai hạng người đó. Kề ăn-định thuế chắc chắn sẽ bất bình với kẻ cần thuế. Hành pháp khập-khiểng vì không có được những đạo luật cần thiết ; Lập-

pháp bừa bãi vì hành động không có trách nhiệm. Rốt cuộc Hành pháp không thi hành được những điều mình đã quyết định, Lập pháp trở thành phỗng tống vì bao nhiêu hậu-quả tai hại của những quyết định của họ sẽ do người khác gánh chịu hết.

Những kết quả không hay đó có thể xảy ra trong chính thể Tổng Thống, một chính-thể phân-quyền cứng rắn. Khi vị Bộ-Trưởng Ngân Khố Hoa-kỳ chẳng hạn cần một món thuế, ông ta phải đàm-phán với ông chủ-tịch ủy ban ngân sách của Quốc Hội, bởi vì ông ta không thể đi thẳng đến Quốc Hội và đề-nghị với các dân biểu điều mình cần thiết. Ông Bộ-Trưởng phải cố thuyết phục ông chủ-tịch ủy ban ngân sách, ông chủ-tịch này lại cố thuyết phục ủy ban của mình, và do ủy ban này, ông ta phải thuyết-phục Quốc Hội chấp thuận món thuế đó. Rất có thể món thuế được chấp thuận, nhưng có bao giờ hai người, dù hiểu biết nhau đến đâu, luôn luôn đồng ý với nhau về một ngân-khoản không ? Và khi món thuế bị cắt xén thêm bớt không hợp thời, ai là người chịu trách nhiệm ? Ông Bộ-Trưởng Ngân Khố, vì không thuyết phục nổi ông chủ-tịch chẳng ? Ông chủ-tịch, vì không thuyết phục nổi Ủy-Ban chẳng ? Hay chính Ủy Ban vì không thuyết-phục nổi Quốc Hội ? (4)

Khuyết-điểm đó không thể có trong chính-thể đại-nghị. Chính phủ có thể khiến Quốc Hội chấp thuận một đạo luật hay một ngân-khoản cần thiết bằng cách đe-dọa từ-chức hay giải-tán Quốc Hội. Sự đe-dọa đó không cần thiết trong trường-hợp Nội-các gồm các dân biểu của đảng đa số tại Quốc Hội. Trong chính-thể Tổng-Thống, vì Quốc-Hội không thể bị giải-tán, mà Tổng-Thống cũng chẳng bị lật đổ, cho nên khi có bất đồng quan điểm, Lập-pháp bắt buộc phải chông lại Hành pháp, Hành pháp cũng bắt buộc phải chông lại Lập pháp — chông nhau, mà vẫn phải sống chung với nhau đến hết nhiệm kỳ.

Đó là trường hợp đa-số ở Quốc Hội không cùng một đảng với Tổng-Thống. (5) Nhưng dù cho đảng của Tổng-Thống chiếm được đa-số ở Quốc Hội chẳng nữa, Tổng-Thống cũng không thể trực tiếp kiểm soát các dân biểu. Tổng-Thống chỉ có thể dùng địa vị lãnh-tự đảng để thuyết-phục hay đe-dọa các đảng viên hòng thu được sự ủng-hộ của họ đối với đường lối của Tổng-Thống ; ngoài ra Tổng-Thống chỉ còn có thể kêu gọi dân chúng để gây áp lực trên các dân biểu. Uy-thê cá-nhân của Tổng-Thống lớn hơn uy-thê của bất cứ nhân vật nào trong chính phủ, nhưng theo kinh-nghiệm ở Hoa-kỳ, có những lúc uy-tín đó giảm sút đến độ các đảng-viên không ngần ngại khước-từ sự ủng-hộ của họ : họ không cần phải đứng bên cạnh hành pháp để giữ vững đa số tại Quốc Hội. Ngược lại, các dân biểu cũng không có cách nào để thắng ý định (xem tiếp trang 5)

(1) Theo báo Dư luận ngày 17-1-1964. Nhưng sao lại « trở lại » ? Nước V.N đã theo chính-thể đại-nghị hồi nào ?

(2) Ví dụ : M. Duverger, Droit Const. et Inst. Politiques, 1959, trang 191

E. Giraud, Le pouvoir exécutif dans les démocraties d' Europe, 1938,

(3) B. Mirkiné Guetzévitch, les Constitutions européennes, PUF, 1951, p. 22

(4) Xin xem Walter Bagehot, The English Constitution, The Fontana library, ed. 1963, trang 70 và kế tiếp.

(5) Ví dụ trường hợp của các Tổng Thống Taylor và Eissenhower.

CHÉN THUỐC ĐẰNG

BA CAO

BÁO VỚI CHÍ

Thình-linh bận công chuyện ở nước ngoài, mục « Chén Thuốc Đàng » phải vắng mặt trong số trước, thật áy náy quá. Ở nước người ta, đọc báo người ta, thầy đáng toàn những tin của UPI, của AFP, những bài bình luận của các ông ký-giả Mỹ bị thâm hóa tình-trạng miền Nam, tôi lo cuồng cả người. Về đến Sài Gòn, công việc đầu tiên của tôi là đi mượn hết tất cả báo chí ăn-hành trong suốt thời gian tôi vắng mặt, để về nhà đọc ngẫu đọc nghiên. Tôi đọc tờ Xây Dựng, tôi đọc tờ Tự-Do, tôi đọc tờ Tranh Đấu, tôi đọc vài ba số Tiếng Vang, một số Chính-luận rồi tôi mới thấy rằng tình-trạng bi-thảm không phải bao trùm Sài Gòn mà là bao trùm Huế của tôi, xứ Huế yên lành của tôi.

Mà bi thảm thật! Sinh-viên kêu cứu. Sinh-viên tố cáo giáo-sư, đả đảo giáo-sư, rải truyền đơn kẻ tội giáo-sư, yêu cầu giáo-sư đừng làm Cách mạng, đừng làm chính-trị, hãy quay về với cái nghiên cái bút, với cô giáo, với con chó cái, với nhà trồng ba gian v... Tất cả những chuyện đó được viết thành những cái tit lớn chiếm một khoảng vĩ-dại trên trang nhất tờ báo. Và hết số này đến số kia, dai như là dê rách.

Thề này thì hỏng mất! Sinh-viên Huế và giáo sư xưa nay như một, có thể mới vững tâm chông nhà Ngô, chông quân phiệt, bây giờ xảy ra cái nông nổi này, biết làm sao chiến đấu nữa đây!

Tôi lập tức bay về Huế.

Kìa, sao lạ vậy, áo trắng Đổng-Khánh vẫn bay, Sinh viên đi thị, đi hoạt động, giáo-sư tươi cười trên các dãy lầu Morin, và cả xứ Huế cũng mỉm nụ cười yên lành muôn thuở. Loạn ở đâu?

Tôi gặp một anh Sinh-viên.

— Này, loạn rồi phải không?

Anh ta cười:

— Vâng, loạn trong óc tưởng tượng của mấy ông nhà báo Sài Gòn.

Tôi gặp một anh giáo-sư.

— Này, loạn rồi phải không?

Anh ta cũng cười:

— Cậu lạ gì cái thủ-đoạn vật ấy! Chỗ nào mà cách-mạng hăng thì chúng nó có tìm cách ly gián, triệt-hạ, bôi nhọ uy-tin, hủy hoại thanh-danh, có gì khó hiểu đâu! Đây này, cầm mấy tờ Tranh Đấu này về nhà mà nghiên ngẫm. Nó chứ cậu đây.

Tôi về nhà. Đọc. Thấy những cái tit đã giật nảy mình: « Trước sự rạn nứt của khối trí thức miền Trung. Đã tới lúc phải xét lại thái độ chính trị của anh em giáo chức Đại Học Huế! »

« Sinh viên Huế chính thức kêu cứu: Chúng tôi đang bị áp đảo về tinh thần và bị đe dọa về thể xác. Hãy lên tiếng cho chúng tôi! » « Vạch rõ lập trường mơ hồ thái độ bất nhất và các hành động phân dân chủ của 2 nhóm Lập Trường và Hội Đồng Nhân Dân Cứu Quốc Huế! » « Phải chặt đứt ngay cái đuôi độc tài đang ngoe nguẩy sau lưng anh em miền Trung »

Đang mệt mỏi mà tôi cũng phải bật cười. Mọi ông Chu-Từ cứ mài dao cho bén ra đây chúng tớ phanh cái đuôi cho mà chặt.

Tôi chưa được hân hạnh gặp ông Chu-Từ, nhưng tôi luôn luôn có cảm tình với ông Chu-Từ như tôi có cảm tình với tất cả những người cầm bút. Chưa gặp ông Chu-Từ, nhưng tôi biết rất nhiều con người của ông Chu-Từ, do chính ông Chu-Từ giới thiệu qua lời tự thú sau đây mà ông ta đã viết sau đây sau ngày Cách-Mạng 1-11-19643:

« Mang danh là những người cầm bút chiến đấu cho Tự Do, Dân Chủ và giải phóng con người, vậy mà trong thời gian vừa qua, vì cơm áo, vì miếng nhục đón hèn, chúng ta đã nhắm mắt ăn đờ, đánh đi tâm hồn phản bội sự thật, phản bội dân tộc, cam tâm làm gia

nô cho bè lũ họ Ngô. Dù chúng ta có viện bất cứ lẽ gì để bào chữa, chúng ta không thể chối cãi tội lỗi của chúng ta đối với đồng bào, với Lịch sử.

Quân đội đã đứng lên, làm nhiệm vụ mình. Cơ hội duy nhất để chúng ta thoát khỏi cảnh huống bôi bết, phi cầm phi thú, cơ hội duy nhất để chúng ta trở lại làm người, đã tới... »

Vì có nhiều cảm tình với ông Chu-Từ, tôi vòng tay cầu-nguyện xin Ông Trên phù-hộ cho ông Chu-Từ đạt được ước vọng của ông, tức là thoát khỏi tình-trạng phi cầm phi thú để trở lại làm người.

CHUYỆN VIỆT-NAM

Chuyện này chỉ có thể xảy ra ở cái nước Việt-Nam hỗn-loạn này mà thôi.

Tại làng nọ, một hôm, một Ông Bá Hộ cho tụ-tập dân chúng trong làng lại, dạy rằng:

« Này các anh em, số di làng ta sống không yên ổn như các làng khác là vì các anh em không thuận tụy làm công việc mình làm. Anh nông dân thì nói chuyện với chị thợ dệt, cô tát nước trở tay sang công việc của cậu trồng khoai, bác thợ nề giúp bác thợ mộc... Từ nay về sau, người nào làm việc gì thì chỉ biết công việc của mình thôi; anh cày ruộng thì chỉ lo cày ruộng, thầy con cá cũng không được bắt; anh xây nhà thì chỉ biết việc xây nhà, bác thợ mộc có đứt tay chảy máu nằm lăn ra đó cũng mặc bác ta; chị chèo đò thì trở về cái việc chèo đò, đưa bé con nó ngã lăn xuống nước cứ kệ thầy nó. Cứ như vậy làng ta sẽ hết lộn xộn, công việc trong làng sẽ trôi chảy, và anh em sẽ giàu có hết thầy. »

Mọi người lắng tai nghe, thầy có lý quá, vội-vàng biểu-tình hoan hô ông Bá-Hộ, lập tuyên ngôn xác định chính sách, đả đảo những người nào sản máu Từ Hải cứ thầy chuyện bất bình là hăng tiết ghé vai vào việc người ta.

Ông Bá-Hộ hả hê ra vẻ, trong lòng háng hái lắm. Gặp con gà đang gáy, ông bảo: « Ừ, con này giỏi, quanh năm chỉ biết lo chuyện gáy ». Gặp con chó đang sủa, ông bảo: « Ừ, con này giỏi, quanh năm chỉ biết lo cái chuyện sủa. Sao con người lại ngu thế không biết lấy con chó, con gà làm gương! »

Cô vợ ba ông Bá Hộ đang leo đèo theo chồng, nghe thầy ôn-ên hỏi:

— Còn em, mình bảo em phải lo chuyện gì?

Ông Bá-Hộ nheo mắt cười, lấy hai ngón tay véo má Cô vợ ba:

— Cưng ấy mà, cưng thì lo làm vợ thuận-tụy của ta.

Canh năm hôm sau, bỗng có một bọn cướp kéo vào làng. Dân trong làng đã dậy sớm để lo làm việc. Anh nông dân đang cày liềm mắt hỏi nhỏ chị cây má:

— Này, hình như có cướp ấy chị ạ.

Tức thì chị cây má vênh vào chính-lý ngay:

— Anh này hay nhỉ, lại không lo cày ruộng rồi. Anh phải trở về với đám ruộng của anh.

Bác thợ rèn vừa hỏi bác thợ mộc, đã bị anh thợ nề ngồi cạnh chỉ cái ông bệ nhắc bác ta quay về với lửa với than. Cứ như thế chị tát nước lo tát nước, chị bán bún bỏ lo bán bún bỏ, thằng bé chăn trâu lo chăn trâu, con gà lo gáy, con chó lo sủa, và... cô vợ ba của ông Bá-Hộ lo làm nhiệm-vụ vợ thuận-tụy với ông Bá-Hộ.

Bọn cướp tha hồ vơ vét, vét hết xóm Đổng xong, kéo qua xóm Đoài, tiến vào nhà ông Bá-Hộ. Thấy ông Bá-Hộ lục đục trong buồng, bọn cướp quát!

— Đưa nào trong ấy, ra đây! Chúng mày làm gì trong ấy? Khai ra, mau!

Ông Bá-Hộ lập cập thưa:

— Bẩm... bẩm... nhà con đây là học sinh, còn con là sinh-viên. Chúng con ở trong Lực Lượng Sinh-viên Học - sinh Bảo vệ Giáo-Dục Vợ Chồng Thuận-Tụy ạ.

THƯ TÒA SOẠN

Bạn đọc thân mến,

Hơn một tuần nay một chiến dịch được tung ra từ Saigon trong giới báo chí và trong giới những người gọi là sinh viên, nhằm mục đích công kích và phỉ báng các giáo sư của Viện Đại Học Huế bé nhỏ và khiêm nhường. Họ tụ tập nhau lại được một nhóm người, họ họp mét-tin, họ hoan hô, đả đảo, họ phát biểu ngữ, tuyên ngôn lên án các giáo sư Đại Học Huế đừng lợi dụng sinh viên để làm chính trị, kêu gọi sinh viên Huế hãy mạnh dạn tố cáo âm mưu đem chính trị vào học đường, vân vân và vân vân. Nhiều tờ báo khai thác triệt để những tin đó và phóng đại những tin tức không đủ tầm quyền ở Huế, để « tiếp tay, tiếp máu » cho các bạn sinh viên nói trên trong chiến dịch triệt hạ uy tín cách mạng của anh em giáo chức Đại Học Huế. Tờ Lập Trường của các bạn và của chúng tôi bỗng nhiên cũng bị lâm vào chôn mũi tên hòn đạn.

Nghĩ mà tội cho những người tổ chức cái chiến dịch hung hăng đó quá. Triệt hạ một nhóm ông giáo trong tay không có một tên lính, một khẩu súng lục, mà phải tốn biết bao công phu khó nhọc, kẻ cũng khổ sở thật. Giá các người đó đem công phu ấy, thủ đoạn ấy để xây dựng lại nước Việt Nam rách nát này có phải là may mắn cho chúng ta không? Riêng phần chúng tôi — những người chủ trương tờ Lập Trường này — chúng tôi không mong muốn gì hơn là cái tổ chức phá phách đó càng ngày càng mạnh mẽ để một hôm nào đó, họ kéo nhau ra Huế đi biểu ngữ vào mặt chúng tôi yêu cầu chúng tôi rời khỏi Đại Học Huế, bắt buộc chúng tôi đóng cửa tờ Lập Trường « phân dân chủ ». Sức khỏe chúng tôi đã tiêu hao quá nhiều trong mấy tháng nay, chúng tôi cũng mong muốn được rút lui ra khỏi Đại Học, nghĩ viết trong một thời gian, để nằm khênh ở nhà đọc sách.

Thầy các anh em biểu tình, rải truyền đơn, chúng tôi thương quá. Chẳng cần làm thế cho tốn giấy, tốn mồ hôi. Chúng tôi sẵn sàng rút lui bất cứ lúc nào các bạn đọc của chúng tôi muốn thế. Chỉ cần các bạn đọc của chúng tôi — ở Huế chẳng hạn — nói một tiếng chúng tôi đóng cửa nằm nhà ngay. Công việc chúng tôi làm lâu nay không phải là làm cho chúng tôi. Chúng tôi cho xuất bản tờ Lập Trường không phải vì mục đích thương mại, điều đó các nhà sách ở Huế biết rõ hơn ai hết. Chúng tôi chủ trương tờ Lập Trường cũng không phải mon men kiếm một cái ghế trong chính quyền. Việc anh Chủ nhiệm Tôn thất Hanh vào Thượng Hội Đồng là do các lực lượng tranh đấu ở Huế bầu lên. Mà vào Thượng Hội Đồng không phải là vào Chính Phủ! Thượng Hội Đồng là cơ quan kết tinh lại ý chí của nhân dân, tranh đấu cho nguyện vọng của nhân dân, làm việc trong một thời gian ngắn, không biết đến phú quý, vinh hoa, dầu ai có muốn trách, chắc tìm cơ cũng hơi khó.

Chúng tôi là một nhóm người trẻ thầy bất bình thì nói, thầy chuyện xấu thì không chịu được, muốn dùng cây bút để làm bạn với tất cả những người Việt Nam còn trong sạch, còn yêu nước sau mười năm đen tối vừa qua để cùng nhau góp sức làm một cái gì tốt đẹp cho đất nước quá đau khổ này. Ước vọng duy nhất của chúng tôi là ước vọng làm một Phạm Lãi, chiến đấu đến khi non sông thanh bình rồi tìm một Tây Thi nào đó dạo chơi Ngũ Hồ.

Biểu tình, mét tin làm gì cho phí sức; hãy mang lại trật tự cho đất nước đi, lúc đó chẳng cần phải đuổi, chúng tôi cũng đã thông dong trên Ngũ Hồ rồi.

Riêng đối với Trung Tướng Nguyễn Khánh, chúng tôi xin thưa thật: Chúng tôi có thể ủng hộ Trung Tướng, nhưng nếu Trung Tướng cứ để cho những tên quân sư quạt mo cạnh Trung Tướng hết ngày này qua ngày khác gieo rối loạn trong dân chúng, Trung Tướng phải gánh chịu trách nhiệm trước lịch sử và trước nhân dân.

TÒA SOẠN LẬP TRƯỜNG

TRÁCH NHIỆM CỦA

THƯỢNG HỘI ĐỒNG QUỐC GIA

Tên Lập Trường, chúng tôi luôn hoạch định một đường lối. Ngày trước, đối với chính phủ Nguyễn Khánh chúng tôi đã từng nói rõ những việc đáng làm, những chuyện đừng làm. Chúng tôi đã nói thật với ông Khánh đừng làm độc tài dù dưới bất cứ một hình thức nào, mà trái lại nên làm Cách Mạng — Sự thúc đẩy ấy đã không có hiệu quả nên đã đưa đến Bản Hiến Chương 16-8-1964 và những biến cố về sau — Và chính nhờ tình trạng chông chéo lại họa độc tài mà toàn thể nhân dân đã được nghe trong hy vọng bản Tuyên Cáo ngày 27-8-1964 của Quân đội. Thực hiện tinh thần của bản Tuyên cáo đó, một Thượng Hội Đồng Quốc Gia đã được triệu tập với hai mục đích : thi hành sự trao trả quyền hành lại cho nhân dân của quân đội, và thể hiện một chính thể dân chủ cho hợp với ý nguyện của toàn dân. Với hai mục tiêu đó, Thượng Hội Đồng Quốc Gia có một trách nhiệm vô cùng lớn lao trước lịch sử dân tộc. Vì trả lại được quyền dân cho dân hay không, không phải do Quân Đội nữa mà chính Thượng Hội Đồng đóng vai trò tìm ra định thức trao trả đó. Và ngược lại, thực hiện được dân chủ hay không cũng không phải ở nơi nhân dân nữa, mà chính cũng do Thượng Hội Đồng tìm cho ra chính thể dân chủ hợp với truyền thống của dân tộc Việt Nam.

1— Ý NGUYỆN CỦA QUÂN ĐỘI

Ý nguyện của Quân Đội thật đã quá rõ ràng trong bản Tuyên Cáo 27-8-1964. Quân Đội tự nguyện trở về cương vị quân sự, đánh Cộng sản diệt ngoại xâm bảo vệ an ninh cho quốc gia dân tộc. Với ý nguyện đó, Quân Đội nhất quyết trả lại quyền hành cho dân chúng. Nghĩa là Quân Đội không bao giờ muốn thấy bóng một quân nhân vào trong guồng máy chính trị của nhà nước. Quân Đội chỉ đứng trên lãnh vực chuyên môn, và từ lãnh vực chuyên môn của mình, Quân Đội bảo vệ và ủng hộ chính phủ được nhân dân tin nhiệm vì Quân Đội chính cũng là do nhân dân tạo thành—Quân Đội vì thế đã dứt khoát lập trường chính trị và đây là một thiện chí cao cả được đề ra thêm trong nhiều bản tuyên ngôn không đảo chánh sau vụ phản loạn 13-9-1964. Trách nhiệm của Thượng Hội Đồng vì thế là tìm ra những định chế thích nghi để thực hiện trong một thời gian cấp bách sự trao trả quyền hành đó. Thượng Hội Đồng Quốc Gia vì vậy không phải là chính quyền, mà cao hơn một bậc, đó là nơi tạo tác ra chính quyền : soạn thảo một bản Hiến Chương và ban hành Hiến Chương đó, thực hiện các cơ cấu quốc gia dân chủ, triệu tập Quốc Hội Lập Hiến, đó là cả một công trình xây dựng. Và muốn cho hợp với ý nguyện của Quân Đội, thì tất cả những công việc ấy phải xong trước ngày 27-10-1964, ngày mà chính phủ Nguyễn Khánh đã tự chọn để chấm dứt nhiệm vụ — Muốn thế thì điều kiện tiên quyết của sự soạn thảo Hiến Chương là làm thế nào cho các quân nhân đừng tham chính nữa, với tư cách quân nhân, vì Quân Đội theo tinh thần bản Tuyên Cáo 27-8-1964 nhất định không bao giờ chấp nhận chuyện đó. Và cũng phải làm sao để cho sự trao trả quyền hành được diễn ra trong Vinh dự và Danh dự của Quân Đội, vì đây là một cơ hội long trọng để quốc dân ý thức được ý nghĩa lịch sử, quyết định tương lai dân tộc của Quân Đội — Cho nên ngay từ bây giờ Thượng Hội Đồng phải quan tâm đến ý nguyện của Quân Đội như một căn bản tinh thần để soạn thảo bản Hiến Chương pháp lý. Thượng Hội Đồng Quốc Gia vì thế phải từ khước tất cả mọi áp lực của một vài cá nhân Tướng lãnh đang cố dùng vị trí quyền hành của mình để

hòng phá rối hay lung lay các quyết định của Thượng Hội Đồng. Vì thế Thượng Hội Đồng hãy mạnh dạn tố cáo trước dư luận quốc dân tất cả những âm mưu phản lại ý nguyện thực thi dân chủ của Quân Đội.

2— Ý NGUYỆN CỦA NHÂN DÂN

Theo sắc lệnh thành lập, Thượng Hội Đồng có 4 nhiệm vụ rõ ràng :

- a) triệu tập Quốc Dân Đại Hội,
- b) soạn thảo và ban hành Hiến Chương lâm thời,
- c) thực hiện các cơ cấu dân chủ của quốc gia,
- d) cố vấn cho chính phủ.

Thế mà có một tờ báo ở Saigon lại đòi Thượng Hội Đồng có một « chính sách thanh toán chế độ cũ » ! (1) quên rằng đó phải là một biện pháp hành chính của chính phủ Nguyễn Khánh ! Bản nhiệm vụ của Thượng Hội Đồng cũng là bốn mục tiêu của nhân dân muốn đạt đến. Nhân dân muốn có tiếng nói của dân, nghĩa là nhân dân muốn thực hiện một cách minh bạch quyền dân chủ tự quyết. Điểm này là nhiệm vụ đầu tiên mà Thượng Hội Đồng phải đạt đến : đây là triệu tập một quốc hội lập hiến theo lời dân cứ. Có thể mới thực hiện đúng đắn nguyện vọng của dân. Nhưng nước ta đang ở trong tình trạng chiến tranh. Vậy phải phân định ranh giới của các miền không có chiến tranh, các miền đang được ổn định và các miền thật sự có chiến tranh — Một sự phân định như thế có cái lợi là cho quốc dân thấy ở đâu có giặc, có Cộng sản và ở đâu tình thế ổn định. Với các miền không có chiến tranh (các thị xã, các tỉnh) tổng tuyển cử. Với các miền đang được ổn định, có thể chỉ định người đại diện có uy tín trong quần chúng hay tổ chức tuyển cử giới hạn, còn với các miền có chiến tranh xảy ra tất nhiên phải đặt trong tình trạng chưa thể công cử đại biểu được. Có thể thì Quốc Hội Lập Hiến đầu tiên ấy mới có thể gọi là tiêu biểu cho nhân dân một cách dân chủ trong giới hạn tương đối vì hoàn cảnh chiến tranh của trước ta Thượng Hội Đồng cũng còn trách nhiệm soạn thảo bản Hiến Chương Lâm Thời để qui định tạm thời một thể chế. Tất nhiên Hiến Chương này không thể giản dị như Hiến Ước số 1 và 2, cũng không thể đơn phương độc tài như Hiến Chương Cấp Xanh Rắc ! Cũng không thể soạn sửa cho một chính thể Tổng Thống đã bị nhân dân chán ghét, mà Thượng Hội Đồng cần phải thực hiện một thể chế dân chủ cho hợp với đại đa số của quần chúng Việt Nam. Phải làm cho người dân SỐNG trong dân chủ, hưởng được dân chủ, Sống Tự Do và hưởng được tự do, chứ đừng tạo ra những chiếc bánh vẽ như chế độ nhà Ngô đạo trước — Làm được trong hai trách vụ đó, Thượng Hội Đồng Quốc Gia mới có thể nói đến chuyện thực hiện các cơ cấu dân chủ và cố vấn cho chính phủ tương lai, vì hai mục tiêu này phải phụ thuộc vào hai mục tiêu trước —

* *

Trong mười tháng vừa qua, người dân Việt Nam đã nghe nói Cách Mạng, nghe nói Tự Do, nghe nói Dân Chủ. Người dân Việt Nam chỉ thấy phản động và phản loạn, độc tài và áp bức, tranh quyền cố vị, tham nhũng và nhất là chế độ cũ hồi sinh dưới những chiêu bài giả tạo. Hôm nay, với Thượng Hội Đồng Quốc Gia, lập ra theo ý nguyện của Quân Đội và Nhân Dân, người dân Việt Nam hy vọng sẽ thấy ánh sáng của Cách Mạng, sống được đời sống dân chủ và nhất là thờ được Tự Do sau một thế kỷ bị thực dân đô hộ, 10 năm kháng chiến bị Việt Cộng lừa gạt và cướp công, sau 9 năm bị

VIỆT-NAM VÀ CHÍNH THỂ

ĐẠI - NGHỊ

(tiếp theo trang 3)

của Tổng-Thống trừ cách chông lại quyền phủ quyết của Tổng-Thống (nhưng với một đa số đặc biệt), hay không chấp nhận những sự bỏ-nhiệm của Tổng-Thống. Đó chỉ là những sự ngăn cản tiêu cực, và những ngăn cản đó không thắng được sự do-dự, chần-chừ, hay thất-bại trong việc thành lập và thực hiện những chính sách quan trọng — tất cả những khuyết-điểm đó đều do ở sự thiếu liên-lạc, thiếu hợp tác giữa Hành pháp và Lập pháp mà ra.

Hiểu rõ điều đó, ngay tại Hoa-kỳ — quê hương của thuyết phân quyền cứng rắn — các chính khách và luật-gia đã lên tiếng kết án sự phân quyền chặt chẽ và kêu gọi Hành pháp và Lập pháp hãy hợp tác mật thiết với nhau. Tổng-Thống Roosevelt chẳng hạn trong khi ngỏ lời với Quốc-Hội năm 1933, đã tuyên bố : « Do những sự tiếp xúc thân thiện, chúng ta đang thiết lập một mối tương quan bền chặt và thường xuyên giữa hai ngành Lập pháp và Hành pháp. Văn từ của bản Hiến-pháp khôn ngoan công công bỏ một sự phân quyền, nhưng công cuộc theo đuổi một mục đích chung đòi hỏi một sự đoàn kết » (1)

Ngoại-trưởng Cordell Hull cũng lập luận tương tự : « Hành pháp và Lập pháp không thể nào có hiệu quả nếu không có nhau, và không thể nào có hiệu quả nếu không có sự tin tưởng lẫn nhau. » (2)

Rất nhiều đề-nghị được đưa ra để cải thiện mối tương-quan giữa Hành pháp và Lập pháp : nào là đề các vị Bộ-trưởng tiếp xúc thẳng với các dân biểu trong Quốc-Hội, nào là các Bộ-Trưởng phải là các dân biểu, nào là thành lập 1 « Ủy Ban Lập pháp — Hành pháp » để xúc tiến sự thống nhất trong chương trình và hành động vv... Thậm chí có tác-giả thẳng thắn khuyến cáo nên bỏ quách nguyên-tắc phân-quyền đi, và theo hẳn chính-thể đại nghị Anh-quốc. (3)

Một tác-giả có tiếng, James K. Finletter, đề nghị sửa đổi Hiến pháp Hoa-kỳ về hai điểm : thứ nhất Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống và tất cả dân biểu trong Quốc-Hội đều được bầu lên cùng 1 lần và trong cùng 1 nhiệm-kỳ như nhau ; thứ hai, Tổng Thống có quyền mở những cuộc tuyển-cử mới để bầu lại Tổng-Thống và Quốc-Hội, trong trường hợp có một sự tranh chấp không giải quyết được giữa Hành pháp và Lập pháp (4).

Tất cả những đề-nghị trên đều không được đề ý đến. Tuy vậy không ai chối cãi rằng sự thiếu liên-lạc giữa Hành pháp và Lập pháp là một khuyết điểm lớn trong chính thể Tổng-Thống. Trong chính thể Đại nghị, trái lại, nhờ những mối tương quan mật thiết và thân thiện giữa 2 cơ-quan, chính phủ ứng phó một cách mau lẹ, nhanh chóng và hiệu-nghiem. (còn nữa)

(1) Viện dẫn trong Corwin, The President, Office and Powers, 1957, trang 272.

(2) Viện dẫn trong G. Burdeau, Traité de Science Politique, Tome VII, P. 224.

(3) Xin xem Ogg and Ray, Essential of American Government, trang 279 và kế tiếp.

(4) James K. Finletter, Can Representative Government do the Job? viện dẫn bởi W. Brewster, La séparation des pouvoirs aux prises avec les nouvelles forces politiques trong tạp chí Politique N° 15-1961.

giống họ Ngô đình đàn áp bóc lột, và sau 10 tháng vì ngày thơ tin tưởng vào Cách Mạng để bị lừa dối đến cảm hờn ! Xin Thượng Hội Đồng Quốc Gia gây lại cho nhân dân niềm phấn khởi và hy vọng —

LẬP TRƯỜNG

(1) Chính luận số 155 ngày 1-10-1964

BÀI CA RU NGỦ...

SAU vụ tấn công chùa chiền của chế độ Ngô đình Diệm đêm 20-8-1963, bỗng thấy khai sinh một cái Ủy Ban mệnh danh là Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo THUẦN TÚY. Làm như thứ Phật giáo trước ngày 20-8-1963 không được thuần túy cho nên phải bảo vệ cho Phật giáo được thuần túy hơn sau khi đã dùng súng đạn, xe tăng tấn công Tăng, Ni, Phật tử trên toàn quốc. Rồi sau đó cái số phận Thuần Túy của cái Ủy Ban cũng Liên Phái đó được chôn chết đi mô không còn một ai muốn nhắc đến đặc tính phản bội của nó nữa, vì tự nó, từ bài ca thuần túy của nó, đã là cả một sự phản bội rồi. Đền nay, ngày 27-9-1964 tại Saigon bỗng thấy nở ra một cái « Lực Lượng Sinh Viên Học Sinh Bảo Vệ Giáo Dục Thuần Túy » gồm độ... 200 người cũng họp mét tinh, cũng trưng biểu ngữ... cũng đòi Giáo Dục Thuần Túy... cũng đòi Bảo Vệ ! Sao mà những cái tên nghe nó giống quá, như hai giọt nước như một cặp sinh đôi mà lại chẳng sinh đôi ! Cũng « Bảo Vệ » cũng « Thuần Túy » chỉ có cái khác là từ Ủy Ban đổi ra Lực Lượng cho nó được hợp thời vì ở miền Trung này đã phát xuất bao nhiêu Lực Lượng Tranh Đấu để chống lại độc tài quân phiệt và Cản lao phản quốc. Và cái khác nữa là từ « Phật Giáo » trở thành « Giáo Dục » chỉ vì năm ngoái Phật giáo đấu tranh, và năm này thì Giáo sư và Sinh viên Học sinh tranh đấu. Năm ngoái vì Phật giáo đấu tranh cho nên muốn hạ sát Phật giáo, phải bày ra cái trò Phật giáo Thuần Túy. Năm nay vì Giáo Dục đấu tranh hay nói đúng hơn, hướng dẫn cuộc đấu tranh, cho nên lại bày ra cái trò « Giáo Dục Thuần Túy ». Ông Nhu ông Diệm mà sông dậy chắc cũng phải KHEN AI KHÉO BÀY TRÒ BÃI BỀ NƯƠNG DẤU để hát lên bài ca ru ngủ sinh viên học sinh, để dễ bề thao túng chính trị. Suốt hai năm nay, sinh viên học sinh đã có Một Thái Độ Chính Trị dứt khoát. Giáo chức có ý thức quốc gia, có lương tâm nghề nghiệp cũng có một thái độ như môn sinh của họ. Đó là Thái Độ Đấu Tranh Chống Độc Tài, Chống Đảng Trị, Chống Quân Phiệt, Chống Cản Lao, chống lại tất cả mọi âm mưu đen tối để đưa những cá nhân hay những tập đoàn thiếu số lên để đầu dân tộc. Và sở dĩ như thế vì sinh viên, học sinh cũng như giáo chức muốn có Tự Do Dân Chủ để Xây Dựng Giáo Dục. Nền giáo dục chín năm qua dưới chế độ Ngô đình Diệm mới thật là một nền giáo dục bị chính trị hóa. Từ khi cuộc đấu tranh cho Tự Do Tín Ngưỡng của Phật giáo được mở đầu tại miền Trung này, học sinh sinh viên miền Trung đã đứng lên lột xác cho nền giáo dục bị chính trị hóa đó, để có một thái độ dứt khoát trong cái quyền được bày tỏ thái độ chính trị của mình. Chín năm qua, học đường Việt Nam chỉ biết suy tôn Ngô Tổng Thống, suy tôn từ Tiểu Học đến Trung Học, suy tôn từ Cao Đẳng đến Đại Học. Chín năm qua, học đường Việt Nam hằng tuần phải học tập chính trị, nghĩa là chín năm qua dưới chế độ cũ, học đường Việt Nam là một tổ chức nhằm nô lệ hóa học sinh, nô lệ hóa sinh viên, nô lệ hóa giáo sư để phục vụ cho gia đình Ngô đình Diệm — Thái độ bị nô lệ hóa đó đã được thầy rõ trong vụ tranh đấu của Phật giáo đó năm 1963 vừa qua. Ngoài học sinh sinh viên Huế và Saigon, ngoài giáo chức Huế, đã có thêm mấy nhà giáo nào dám chịu chết cho Tự Do Tín Ngưỡng nữa không? Sự quật khởi đó của học sinh sinh viên và giáo chức Huế đã mở đường cho cách mạng, và không thể nói là họ đã dùng bàn đạp học đường để làm chính trị cho cá nhân, mà trái lại họ đã từ giữa cái học đường bị nô lệ hóa đó để đứng như lên một công dân yêu nước để đấu tranh cho Tự Do Tín Ngưỡng. Và tháng 8-năm 1964, khi bản Hiến Chương 16-8-1964 ra đời, khi tất cả báo chí Saigon im hơi lặng tiếng trước mệnh lệnh độc tài đó, khi các đảng phái không còn một uy thế để đứng dậy đấu tranh, chỉ có học sinh, sinh viên, và giáo chức lại phải đứng lên để mở đầu cuộc đấu tranh chống lại độc tài quân phiệt ! Thái độ chính trị của họ đã biểu dương thành hành động CÁCH MẠNG ! Học sinh, Sinh viên và Giáo chức không làm Chính trị mà đã hai lần làm Cách Mạng. Đó là một lực lượng cách mạng hùng hậu, nồng cốt cho tất cả mọi cuộc tranh đấu. Và lần này sở dĩ học sinh sinh viên và giáo chức chưa chịu lui bước là vì họ sợ sẽ bị lừa gạt như lần trước nữa. Vì làm sao họ có thể tin ở lời hứa của ông Nguyễn Khánh, khi chính ông Khánh trong thâm tâm vẫn không biết mình có tôn trọng được lời hứa đó hay không ? Và chính vì sợ học sinh, sinh viên và giáo chức không lui bước, đòi thực hiện cho kỳ được Tự-do, Dân chủ, cho nên những kẻ sợ Tự Do, sợ Dân Chủ, sợ học sinh sinh viên và giáo chức mới bày ra cái trò « Bảo Vệ Giáo Dục Thuần Túy » để ru ngủ học sinh, sinh viên và đồng thời chia rẽ thấy trò bày lâu đang cùng đứng trong một hàng ngũ tranh đấu ! Họ lại lớn tiếng « Kêu gọi sinh viên Huế », làm như sinh viên Huế là những trẻ thơ của đồng họ Cản lao để bị họ thao túng ! Họ không biết rằng, sinh viên học sinh Huế, đã đi tiên phong trong hai cuộc Cách Mạng Dân Tộc, nhất định không bao giờ lui bước trước bất cứ một âm mưu đen tối xấu xa nào ! Một chế độ giáo dục trong sạch, tôn trọng nhân cách con người chỉ có thể phát huy trong Tự Do và Dân chủ. Cho nên tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ mới thực là tranh đấu cho Giáo Dục Việt-nam, tranh đấu cho Tự Do Dân-chủ mới thật tranh

NẠN CHIÊU BÀI

Ở nước Việt Nam của chúng ta, từ năm 1945 đến nay đã xảy ra bao nhiêu hiện tượng đau lòng của nạn chiêu bài. Cộng sản xú dụng chiêu bài độc lập, tự do để xích hóa quốc gia, dân tộc. Thực dân lợi dụng chiêu bài chống Cộng để mong trở lại làm bá chủ đất nước chúng ta. Rồi Cộng sản dùng lại chiêu bài « giải phóng miền Nam » để mong thôn tính thêm những gì còn lại là Tự Do của nước Việt. Và Cản Lao cùng gia đình họ Ngô lại núp dưới chiêu bài chống Cộng để đàn áp đại đa số dân chúng Việt Nam ! Lịch sử Việt Nam trong hai mươi năm nay đã sông qua những lần tái sinh của những chiêu bài như vậy. Và mới đây, khi ông Nguyễn tôn Hoàn về nước làm Phó Thủ Tướng Bình Định, lại tung ra chiêu bài Bình Định để đặt cán bộ Đại Việt vào thao túng nông thôn Việt Nam, tạo nên những cảnh đáng trị địa phương vô cùng bi thảm mà dân chúng nạn nhân đến nay còn chịu chính là nhân dân Quảng Trị. Những kẻ xú dụng chiêu bài để hành động tư kỷ, mưu lợi cho cá nhân hay đảng phái cần phải được nhân dân thanh toán ngay mới có thể nghĩ đến chuyện kiến thiết quốc gia.

Đảng Cộng Sản Đông Dương—nói đúng hơn Đảng Lao Động đang xú dụng chiêu bài « giải phóng miền Nam ». Quân Dân ta bao nhiêu năm nay đã hy sinh máu xương tài sản để tiêu trừ Cộng sản. Nhưng không phải vì thế mà chúng ta để cho từ chiêu bài này của Cộng sản phát sinh ra những chiêu bài khác. Và tuy chúng ta không muốn, chín năm nay dưới những áp lực của ngoại quốc, chúng vẫn được phát sinh : đó là chiêu bài chống Cộng của đảng Cản Lao Nhân Vị, đó là chiêu bài Bình Định Nông Thôn của đảng Đại Việt. Đảng Cản Lao lợi dụng đến tuyệt mức chiêu bài chống Cộng để đàn áp tất cả mọi phần tử quốc gia, đàn áp tôn giáo, tạo nên cảnh độc tài gia đình trị trong chín năm qua. Tội ác của đảng Cản Lao không khác gì tội ác của Cộng sản. Cản Lao là một thứ độc tài thiêu chủ nghĩa, và vì thiêu chủ nghĩa cho nên Cản Lao đã thác loạn trong vị trí độc tài của nó, đưa đến cảnh sa đọa thảm thương của cuộc tranh chấp năm 1963, mở đầu cho con đường sụp đổ của chúng. Nhưng tất cả mọi chính biến vừa qua vẫn không dứt khoát được với dư đảng Cản Lao mặc dù nhân dân đã có một cao trào tồ cáo. Từ thôn quê đến thành thị, Cản Lao trở thành một địch thù không khác gì Cộng sản. Nguy hiểm hơn Cộng sản, vì Cản Lao còn ở trong hàng ngũ của chính quyền và sẵn sàng cầu kết với những đảng phái phản động để ngóc đầu dậy như cuộc phản loạn 13-9-1964 vừa qua — Vì thế chúng tôi nghĩ rằng, không phải để cho nhân dân tồ cáo Cản Lao mà đủ. Chính quyền hiện tại, dù là xử lý thường vụ, Trung Tướng Chú Tịch Ban Lãnh Đạo Quân Lực và Quốc gia phải có một biện pháp dứt khoát đối với Cản Lao, đặt Cản Lao phản loạn cũng như Cản Lao mang nhiều tội ác đối với quốc gia ra ngoài vòng pháp luật. Nhân dân sẵn sàng tha thứ cho những đảng viên vì hoàn cảnh, vì đồng lương, vì ép buộc vì sợ hãi mà phải gia nhập Cản Lao. Cho nên một chiến dịch chiêu hồi trong tinh thần khoan dung độ lượng cũng phải được để ra đồng thời với một cuộc thanh trừng tận gốc những phần tử cốt cán, phản loạn, kinh tài, gian ác đã mang trọng tội với quốc dân trong chín năm qua. Và thanh toán Cản Lao còn có nghĩa là dứt khoát với tương lai, không bao giờ còn cho nạn độc tài núp dưới một chiêu bài nào xuất hiện. Cho nên phải thanh toán đồng thời với Cản Lao, những

(xem tiếp trang 8)

đầu cho tự do giảng dạy, tự do giáo huấn cũng như tranh đấu cho Tự Do Dân-chủ mới có một nền giáo dục tân tiến và dân-chủ chứ không phải cái lối học từ chương chằm vá khoa cử và chỉ biết cái hư danh như giáo dục đang có bây giờ ! « Bảo Vệ Giáo Dục Thuần Túy » lúc này chẳng có nghĩa gì hơn như « Bảo Vệ Phật Giáo Thuần Túy » cách đây một năm ! Đó là một bài ca ác độc, lợi dụng danh nghĩa giáo dục để giết giáo dục, như Diệm Nhu đã lợi dụng Phật giáo để sát hại Phật giáo. Đó là một lối đầu độc các mầm non học sinh sinh viên để họ mất ý thức đấu tranh, để họ chỉ biết chạy quanh những mảnh bằng mà quên đi bốn phận làm dân trong giai đoạn nguy nan này của xứ sở. Người ta nghĩ rằng những cái trò hề tự nhiên nó sẽ phải chết, không chết vì bị quật ngã thì cũng chết vì xấu hổ. Nhưng cái khổ là có những kẻ chẳng biết xấu hổ bao giờ ! Nhất là khi chúng chỉ mong ru ngủ hết đoàn thể này đến đoàn thể nọ, để chúng được rảnh tay thao túng nền chính-trị Việt-Nam— Vì chúng không từ khước bất cứ một mưu mô nào để chụp mũ sinh viên và giáo chức, quên rằng vai trò Cách Mạng là vai trò của mọi công dân yêu nước để chống lại chúng là những phần tử phản loạn cần phải được diệt trừ !

Những kẻ tái diễn điệp khúc « Thuần Túy » hãy coi chừng, học sinh, sinh viên và giáo chức nhất định quyết đánh rơi cái mặt nạ li lợm của các ông.

LƯƠNG SINH

VẾT THƯƠNG VIỆT NAM

CAO LANG

Lần lúc tôi lần thán tự hỏi không biết vì ngày trước tổ tiên chúng ta đã tận diệt cả một dân tộc Chiêm Thành, cho nên ngày nay con cháu các người phải trả lại cái oán diệt vong đó hay chăng. Mỗi lần thấy lại những cái tháp Chăm đứng chênh vênh ở các nơi đèo heo hút gió miền Nam Trung Việt, tôi lại có cái cảm giác rờn rợn rằng đó là những hồn ma ngày đêm luyện phép để gieo tai họa trên đất nước Việt Nam.

Ý nghĩ đó, tôi biết là ngô nghê, lắm cảm, nhưng bây giờ nó đã thành ra một cái ám ảnh mà tôi không thể nào dứt ra khỏi được. Bởi vì quá thật tôi không thể nào hiểu nổi nữa, không thể nào cắt nghĩa được nữa, tình trạng bi đát, tang thương mà chúng ta đang phải chịu đựng bây giờ đây.

Có lẽ trong lịch sử Việt Nam, không có giai đoạn nào đau đớn cho chúng ta hơn là giai đoạn hiện tại. Suốt một ngàn năm Bắc Thuộc, qua tám mươi năm nô lệ Pháp, tôi không cho đó là đau đớn nhất, bởi vì nỗi đau đớn đó còn có thể hiểu được, giải thích được. Dân Việt Nam chịu tủi nhục thật đấy, nhưng dân Việt Nam biết thương nhau, biết chữ ái quốc, biết đoàn kết với nhau trước một cạm bẫy chung. Thời sông Gianh ngăn chia Nam Bắc, tôi cũng không cho đó là đau đớn nhất, bởi vì bên kia sông Gianh, bên này sông Gianh có khác nhau là khác ở hai chính quyền Trịnh Nguyễn, không khác lý tưởng, người Việt Nam bên này và người Việt Nam bên kia đều là những người Việt Nam thuần túy, cùng thờ kính, cùng tin tưởng như nhau, như cha ông ngày trước, chứ không phải là người Việt Nam mới tự hào là con đẻ của Tây hay con đẻ của Tàu. Ngày nay chúng ta không còn là chúng ta nữa, người Việt Nam không phải là người Việt Nam con Hồng cháu Lạc, đất nước Việt Nam không phải là đất nước của Việt Nam tuy mang tiếng là độc lập, và trên cùng một mảnh đất, dưới cùng một mái nhà, người Việt Nam nhìn người Việt Nam như nhìn những kẻ xa lạ, những kẻ thù một mặt một còn. Vết thương mỗi ngày một lan rộng, vết thương chảy bằng máu và chảy bằng nước mắt.

Tiếng súng, tiếng bom hằng ngày vẫn nổ, như đã nổ từ hai mươi năm nay. Hằng ngày không biết bao nhiêu người gục xuống. Nếu chỉ có thế, chúng ta còn có thể hiểu được, sống được. Cuộc chiến đấu chống Cộng sản có thể xem như một cuộc chiến đấu để giành lại những cái gì của Việt-nam, của truyền thống Việt-nam. Truyền thống Việt nam là Tự do, là gia-đình, là tin ngưỡn, là e-ngại thường xuyên đối với khỏi người không ở trên đầu miền Bắc. Cộng sản đi ngược lại với truyền thống đó, vì vậy mà chúng ta phải đấu tranh. Đau đớn thì quá là vô cùng đau đớn, nhưng nếu đau đớn để giành lại cái quyền làm người Việt-nam, thì chúng ta cũng đành phải nhận.

Điều mà tôi không thể nào chấp nhận được, không thể nào hiểu nổi, là ở trên mảnh đất miền Nam còn sót lại này, những người tự võ ngực xưng là kẻ thù số một của Cộng sản, lại mỗi ngày mỗi đem mảnh đất này hiến dâng cho kẻ thù của họ. Mười mấy triệu người của chúng ta hiện đang chứng kiến một tình trạng phi lý nào-nùng, một tình trạng phi lý đáng đưa chúng ta đến tận bờ vực thẳm. Không ai chống Cộng hơn ông Diệm, chúng ta phải nhận như

vậy. Nhưng cũng không ai làm lợi cho Cộng sản nhiều hơn ông Diệm, điều đó bất cứ người nào — kể cả những người đang thờ ảnh ông Diệm — cũng nhận thấy quá rõ ràng. Năm 1954, chuyến xe lửa Huế — Sài Gòn chạy ung-dung qua những đồi, những núi, những cánh đồng, những làng mạc thanh-bình. Năm, sáu năm về sau, chính cái xe lửa đó nó cũng phải run khi vừa ra khỏi thành phố.

Ông Diệm chết rồi, nhưng cái lỗi chống Cộng kiểu ông Diệm vẫn được súng bái kính cần. Ngày trước ông Diệm tin rằng chỉ có mình và tay chân bộ hạ của mình là chống Cộng, còn toàn là Cộng sản cả. Ngày nay, vẫn cái lòng tin ngây ngô ấy. Ngày trước ông Diệm đùn người của bè phái mình vào mọi cơ cầu chính quyền, dù « người của mình » toàn là một lũ nịnh hót, bán thiu. Ngày nay, vẫn những thứ đoạn kềm trong sạch ấy. Ngày trước ông Diệm quyết không dung tha tôn giáo khác. Ngày nay, vẫn những âm mưu ấy trong bóng tối.

Chúng ta hằng ngày phải nghe, phải thấy, phải sống với những ý nghĩ, những hành động những phản ứng của cả một lớp người mắc một chứng bệnh lạ kỳ: *bệnh yên trí, bệnh có những ý tưởng cố định*. Yên trí là người ta sẽ giết mình, sẽ trả thù. Tin chắc một cách hẹp hòi và đại dốt rằng chung quanh đều là Cộng-sản cả, hoặc đều bị Cộng sản giật dây cả. Cái chứng bệnh quý quái đó càng ngày càng trở nên trầm-trọng, vì có những hạng người ở trong cũng như ngoài chính quyền sẵn-sàng khai-thác, lợi dụng để xô đẩy những con bệnh đó vào những hành động điên rồ có lợi cho họ. *Đất nước Việt Nam rướm máu vì cái chứng bệnh kỳ quái ấy*. Và đó chính là nguyên do của bao nhiêu tang tóc, đau thương trong mấy tháng nay, nguyên do của hỗn-loạn, nguyên do của sự lớn mạnh hàng ngày của Cộng sản.

Làm sao nói cho những con bệnh đó hiểu rằng chẳng có ai muốn giết họ cả, muốn trả thù họ cả, ! Nếu chuyện đó xảy ra, chúng tôi xin mạn phép đứng ra phản đối đầu tiên. Công-lý trừng phạt là trừng phạt những cá nhân đã phạm lỗi đối với Quốc-gia, Dân-tộc, chứ không phải vì những cá nhân đó là thành phần của một tập thể. Loại bỏ những người bán thiu để chính quyền được trong sạch, điều đó không thể xem là một sự trả thù. Tập thể ôm ấp những cá nhân không xứng đáng, thì chính tập thể sẽ bị ô-uế theo, và Quốc-gia cũng tan nát mất. Người kém thông minh đến đâu cũng hiểu rằng Cộng-sản bành trướng rất dễ-dàng ở những nơi nào chính-quyền nhơ nhớp. Ấy thế mà những người được tiếng là chống Cộng lại muốn giữ mãi cái chính quyền nhơ nhớp đó. Họ loanh quanh luẩn quẩn như vậy rồi chính quyền trung ương cũng luẩn quẩn loanh quanh với họ từ mấy tháng nay. Rút cục vết thương mỗi ngày mỗi nặng.

Bây giờ thì ai cũng thấy rõ ràng rằng, đứng trước những con bệnh kỳ quái đó, chính-phủ luôn luôn giữ thái-độ kinh nhi viễn chí. Không dám giải quyết vấn đề căn bản đó, Chính phủ chẳng làm được một việc gì cả. Tất cả những việc mà Chính phủ đã làm trong mấy tháng nay, chẳng hề nhắm đến chuyện xây dựng đất nước non sông gì cả, mà chỉ nhắm mỗi một mục đích là củng-cố quyền hành. Nếu phục tòng người ngoại-quốc mà quyền hành được vững chắc, vàng, phục tòng người ngoại quốc. Nếu nhóm người này cảm giáo mác gây gộc đi đánh nhóm

người kia, mà Chính phủ vẫn yên ổn, mặc, cho chúng nó đánh nhau. Nếu tình trạng vô trật-tự, vô Chính-phủ có lợi cho những người quân nhân đang nắm quyền, tốt, cứ tạo tình trạng hỗn loạn. Không có Cộng-sản, người ta còn có thể hiểu được tình trạng đó; nhưng ở đây Cộng sản đang đứng sát nách những người chống Cộng sản số một, mà những người số một này lại đang quay cuồng trong cái chứng bệnh kỳ lạ, chẳng nghĩ gì đến việc đánh anh Cộng sản nữa, điều đó thật khó hiểu quá! Tôi biết một cách chắc chắn rằng ở Quảng-trị, Cộng sản về sát thành-phố mà ông Tỉnh-trưởng vẫn để mặc, vì bao nhiêu tâm trí thú đoạn của ông ta, ông ta để hết vào việc đòi phó chống lại những nguyện vọng xứng đáng của dân chúng trong tỉnh.

Chính quyền không chịu giải quyết, thì dân chúng phải tự-động giải quyết. Bởi vì cái vấn đề đó là vấn đề số một, phải dứt khoát giải quyết cho xong đã, rồi mới xây dựng Quốc-gia được. Nếu không, chúng ta sẽ chết hết, và những người chống Cộng số một cũng không thể nào sống sót được. Nhưng khi dân chúng hành động, thì cô nhiên những chuyện lộn xộn không thể nào tránh khỏi. Phong trào tố cáo Cấn-lao là phong trào của dân chúng; phong trào đó quá hợp với ước vọng của dân, nên lan tràn mạnh mẽ từ tỉnh này qua tỉnh khác, dù ai có muốn ngăn cũng không thể nào ngăn nổi. Như vậy, vấn đề là làm thế nào để phong trào đó khỏi bị lợi-dụng, đi đúng đường lối, tố cáo đúng người, hành động hiệu quả. Đó là một trong những nguyên nhân khiến H.Đ.N.D.C.Q. ra đời. Phong trào của nhân dân mạnh mẽ như thác đó có thể làm ngập đồng ruộng, H.Đ.N.D.C.Q. chính là những con đê chia nước để hướng nước từ từ vào đồng khô. Như vậy chính H.Đ.N.D.C.Q. giúp đỡ chính quyền địa phương để tranh đấu trong kỷ luật, thực hiện Cách mạng trong trật tự. Nếu chính-quyền địa phương thành thật yêu nước, thương dân, chắc chính quyền phải sát cánh cùng H.Đ.N.D.C.Q. để tranh đấu. Ấy thế mà hiện nay chúng tôi biết chắc rằng Chính quyền cô ngăn cản sự bành trướng của Hội-đồng, phá hoại hoạt động của Hội đồng. Quảng trị với ông Tỉnh-trưởng Hoàng xuân Tú là một trường hợp điển hình.

H.Đ.N.D.C.Q. là cơ quan đầu tiên của dân chúng có mục-dịch cho chính quyền mượn cái khi-thờ của dân chúng để trong sạch hóa gương máy quốc-gia, ấy thế mà chính quyền vẫn không chịu hành-động, như vậy thiện chí Cách mạng của chính quyền để ở đâu?

Một năm sau ngày Cách mạng, chúng ta phải khởi hành ở ngay cái điểm khởi hành, khởi hành với một vết thương trầm trọng. Muốn chữa vết thương, phải chịu đau đớn. Không ai muốn tàn nhẫn cả, nhưng muốn cứu nước, không thể nào làm ngơ đối với những người hại nước. Xin các người chống Cộng số một hãy hiểu cho rằng cái chứng bệnh kỳ quái của họ chỉ làm vết thương rướm máu thêm, và con sâu Cộng sản sẽ giết chính họ. Xin các bạn đó hiểu cho rằng ước vọng của những người trên giải đất miền Nam này là đoàn kết chặt chẽ với những người trong sạch và thành thật để chống lại Cộng sản.

Cứu nước Việt-nam, thật khó mà cũng thật dễ. Thật dễ, nếu các bạn chịu khó mở lòng ra hiểu quan điểm của người khác.

NHẬT KÝ LẬP TRƯỜNG

TÂM HOÀI TÂM

TỪ THỨ SAU 18-9-64 ĐẾN THỨ NĂM 24-9-1964

Tình hình khẩn trương ở Vĩnh Bắc Việt. Nhưng lần này đặc biệt là tin tức của cả đôi bên đều chẳng được rõ ràng. Hà nội cũng như Hoa Thịnh Đốn như đều không muốn làm to vụ rắc rối. Và có cái lạ: hãng thông tấn Tass của Nga số lại có tin tức đầy đủ hơn. Kết quả của cuộc giao tranh, theo Tass có ba chiếc tàu chìm về phía Cộng sản. Biện pháp đối phó lần này không được lưu tâm, vì hành như Hoa kỳ chưa bị tấn công mặc dù có sự xuất hiện của tàu địch! Tổng Thống Johnson cho rằng không nên hấp tấp vì có thể gây chiến tranh rộng lớn. Thế còn cuộc diện miền Nam thì sao với sự xâm nhập trắng trợn của Cộng sản qua vĩ tuyến 17? Một trận đánh lớn đã diễn ra ở tỉnh Quảng Trị. Cộng quân đã chiến đấu với cấp bậc Tiểu Đoàn. Nhưng quân đội Việt Nam Cộng Hòa của khu 11 chiến thuật đã lập một chiến công vẻ vang trong một trận thư hùng quyết liệt. Số địch quân tử trận, số tù binh cùng vũ khí thu hoạch được đã chứng tỏ sự điều khiển trực tiếp của Hà nội trong cuộc chiến tranh tại miền Nam. Thế mà vẫn có kẻ còn nghi ngờ! Thật là điều đáng tiếc. Trong khi đó một biên cô « Tự Trị » xuất phát tại Cao nguyên Trung phần. Tất nhiên là do âm mưu của ngoại quốc và láng giềng để tìm một căn cứ địa. Tiềm lợi cho quan niệm xâm nhập của họ. Và thích nghi cho sự trở lại của Thực Dân! Không ai quên « Hoàng Triều Cương Thổ ». Nhưng đây cũng đã là mỏ chôn của bao nhiêu giấc mộng vương đế bất thành. Nên cái manh tâm tìm đầu cầu tự trị để mưu đồ trung lập nhất định sẽ không bao giờ thành tựu được. Trong, Ngoài đều rộn rã thế, nhưng những kẻ phản bội, tử thù của dân tộc vẫn chẳng ngồi yên. Chúng thừa cơ, mở một chiến dịch. Để chia rẽ và lũng đoạn các lực lượng đấu tranh ở Huế. Chúng tên là Tự Do, Xây Dựng, Tranh Đấu, Tiếng Vang, Chính Luận! Toàn những tên hay cả. Nhưng sao lời lại ngoa truyền vô căn cứ thế kia?

Sau lưng lại có chim « anh tước » ca hát. Không phải bài ca phụ họa. Mà chính là những động điệu xuất quân. Chuyển thức quân tạo loạn. Với mục đích làm nản lòng dân. Cui chường phản ứng của nhân dân. Vì không ai phá nổi những lực lượng đấu tranh đã hình thành từ máu lệ. Đừng tự đặt mình làm kẻ thù của dân tộc.

TỪ THỨ SAU 25-9-1964 ĐẾN THỨ NĂM 1-10-64

Những trang nhật ký Lập Trường. Không viết được hằng ngày cũng bạn đọc. Chỉ vì mỗi khổ tâm của báo trẻ, chẳng được đúng kỳ. Sờ dĩ như thế vì số in lên đến 60.000. Mới có thể cung cấp được cho toàn quốc. Và mặc dù đã hạ số trang. Mà vẫn không sao ra kịp hàng tuần! Với các nhà máy tôi tin, thì chẳng thấm vào đâu với số phát hành đó. Nhưng máy in của Lập Trường phải chạy đúng 10 ngày mới ra được một tờ tuần báo 8 trang. Với tổng số 60.000 đó! Kính mong bạn đọc hiểu cho. Với sự cố gắng tìm cho ra phương tiện, Lập Trường số 27 sẽ hẹn ra đúng kỳ với 16 trang như thường lệ. Để khỏi phụ lòng bạn, đọc đã tin nhiệm xưa nay. Vì giờ đây đã đến giai đoạn góp công xây dựng. Bằng sự cộng tác với toàn thể nhân dân, tìm cho quê hương một con đường dân chủ. Sự tham gia của anh Chủ nhiệm Lập Trường vào Thượng Hội Đồng Quốc Gia chỉ có ý nghĩa như vậy. Tranh đấu để thực hiện dân chủ. Và khi dân chủ được thực hiện rồi, chúng tôi sẽ trở về cương vị của mình. Chúng tôi không có một tham vọng chính quyền nào cả. Cho nên chúng tôi tham dự với tư cách công dân và đứng về phía nhân dân để nói lên quan điểm triệu tập Quốc Hội, soạn thảo và ban hành Hiến Chương. Tất nhiên là cho được hữu hiệu, cho phù hợp với ý nguyện của toàn dân. Để cuộc tranh đấu chống độc tài quân phiệt có một thành quả tích cực:

Xây dựng một nước Việt Nam dân chủ. Phát xuất từ cuộc đấu tranh của dân chúng, nên dù có đi đâu, Lập Trường cũng vì dân chúng và luôn trở lại với nhân dân. Chúng tôi luôn sống với lời « Thế Non Nước »: « Nước đi ra bể lại mưa về nguồn ». Chỉ thành và thủy chung như Tân Đà Nguyễn Khắc Hiếu. Vì thế không một áp lực nào làm chúng tôi sờn lòng. Không một mưu toan nào làm chúng tôi sợ hãi, không một sự xuyên tạc nào làm chúng tôi nản chí. Chúng tôi đã từng nguyện đứng với nhân dân trong một mặt trận đấu tranh cho tiền đồ dân tộc.

Cũng trong tuần nay Ngoại Trưởng Dean Rusk loan tin Trung Cộng sắp thử bom nguyên-tử. Không biết cả Nga Số và Mỹ quốc nên khốc hay nên cười. Hay là đều mừng chung vì sắp có thêm một bạn đồng hành nguyên-tử? Không diệt được cái nhân thù phải gánh chịu cái quả. Cái quả ngày nay sắp chín thành một trái bom. Tên là Nguyên Tử. Và mầm hiểm chiến sẽ do đó sâu nặng thêm lên. Vì Trung Cộng luôn quan niệm cách mạng thế giới bằng chiến tranh. Kể cả bom nguyên tử! Không biết Nga, Mỹ nghĩ gì về biển cô đó. Nhưng các nước nhược tiểu Á Phi thì kẻ phải lo âu. Trung Cộng sẽ không còn đi du thuyết bằng nụ cười của Chu Ân Lai hay lũng đoạn các quốc gia bằng chiến tranh du kích. Mà bằng chiến tranh nguyên tử. Như lưỡi gươm Damocles treo trên đầu!

Đài Phát Thanh Saigon kêu gọi ba tên Chung đức Mai — Ngô khắc Tĩnh — Nguyễn phượng Thiệp ra đầu hàng. Vì đã tham gia phản loạn 13-9-1964. Ông Cao Văn Tường cải chính: tên ông không có trong danh sách các vị tân Bộ trưởng của chính phủ Đại Việt Căn Lao. Một việc làm, đúng lúc. Nhưng cải chính được cho cả quá khứ của mình vẫn là một chuyện nên làm hơn — Tuy nhiên, mong ai này đều thấp đuốc lên. Để đi về tương lai xừ sở. Trong nhắc nhở hằng ngày: thực hiện dân chủ, bảo vệ tự do và tranh đấu cho công bằng xã hội.

NẠN CHIÊU BÀI

(tiếp theo trang 6)

mầm non đảng trị đã xuất hiện ở một vài địa phương, đặc biệt là tỉnh Quảng Trị trong tám tháng nay. Với sự hiện diện của ông Nguyễn Tôn Hoàn trong vai trò Bình Định, người ta đã lập ngay một thí điểm là tỉnh Quảng Trị, giao đảng Đại Việt quản nhận để tung ra cán bộ bình định nông thôn. Không chú trọng chỉ trích cá nhân nhưng chúng ta cũng phải đau lòng nhận thấy vai trò cá nhân, đảng viên của đảng Đại Việt, trong một thời gian này đã nắm ưu thế trong tỉnh Quảng Trị. Nhằm mục đích củng cố đảng và tung cán bộ hoạt động cho đảng, công cuộc bình định nông thôn đã trở thành một công cuộc phục vụ cho đảng Đại Việt — Quảng Trị trở thành một hào lũy cho đảng này, mặc cho đảng viên thao túng chính trị trong mọi cấp, và trong lúc ấy thì tại nông thôn Cộng sản vẫn hoành hành. Vai trò Bình Định trở thành một vai trò tiếp tay cho địch thủ chỉ vì không chú trọng đến việc tiêu diệt Cộng sản một cách tích cực, mà chỉ dùng chiêu bài Bình Định để trấn áp nông thôn! Cho nên nhân dân tỉnh Quảng Trị suốt tám tháng nay đã không ngớt lời ta thán: những loạt bài đăng trên Lập Trường cũng bao nhiêu bức thư tố cáo công cuộc đảng trị địa phương đó đã làm những người có tâm huyết phải ngao ngán. Rồi tiếp đó là vụ phản bội trắng trợn của ông Nguyễn Tôn Hoàn, không những ông phản bội nhân dân khi im lặng trước sự ban hành của bản Hiến Chương độc tài quân phiệt

16-8-64 vì ông Khánh đã hứa hẹn cho ông làm cái chức Chủ Tịch Quốc Hội bù nhìn do bản Hiến Chương ấy đẻ ra, mà sau đó ông còn phản lại cả ông Khánh, khi Chủ Tịch Nguyễn Khánh bị nhân dân đòi phải hủy bỏ bản Hiến Chương nhục nhã đó. Phản bội dân tộc, phản bội với cả người mà mình đã cộng sự trong tám tháng vừa qua, ông Nguyễn Tôn Hoàn đã nhân danh lãnh tụ đảng Đại Việt để làm việc đó! Vai trò Bình Định của ông trong chính phủ đã không còn nữa, thì vì lý do gì mà chính quyền vẫn còn dung dưỡng cán bộ của ông tại thí điểm Quảng Trị, để cho cán bộ của ông bây giờ chỉ còn một công việc là củng cố gập rút tất cả mọi vị trí hoạt động bằng cách tìm mưu lược thanh toán các phân tử quốc gia khác để giữ cho đảng mình một khu vực trước đây chỉ được đưa ra làm mục tiêu bình định mà thôi. Cho nên, chúng tôi nghĩ chính quyền phải dứt khoát với những người phản bội, nhất là vụ phản loạn vừa qua là do sự cầu kết quá rõ ràng giữa đảng Căn Lao và đảng Đại Việt — Thanh trừng Căn Lao là phải thanh trừng Đại Việt đồng thời, không phải thanh trừng hết tất cả các cán bộ quốc gia Đại Việt, mà chính những phân tử đã cầu kết với ông Hoàn để phản bội, đã cầu kết với Đại tá Tôn để phản loạn.

Đã đến lúc chính phủ Nguyễn Khánh nên có thái độ dứt khoát và đứng hẳn về phía lập trường nhân dân và dân tộc, để thanh toán đúng mức những tội ác chín năm của đảng Căn Lao và những lỗi lầm 8 tháng vừa qua của một số các đảng viên Đại Việt.

THỀ ANH

XÃ THUYẾT (tiếp theo trang 1)

nên một tình thế bất an, không cho Thượng Hội đồng Quốc-gia làm việc. Chúng tôi cũng tố cáo đồng thời cái manh tâm và cuồng vọng tham quyền cố vị của một thiểu số cá nhân, sự a tòng của một hạng người bôi bết để lũng đoạn sự đoàn kết của dân tộc, phá rối sinh hoạt của Thượng Hội Đồng, với mục đích ngăn chặn sự thực hiện dân chủ để thỏa mãn những quyền lợi riêng tư của họ. Lập Trường chúng tôi nhất thiết đứng về phía nhân dân để giúp cho Thượng Hội Đồng Quốc gia hoàn thành sứ mệnh cứu nước, thể hiện dân chủ cho toàn thể dân tộc Việt Nam.

LẬP TRƯỜNG

MỘT LỜI HÀNH VẤN TÁO BẠO, CHUA CHÁT, ĐỘC ĐẠO
MỘT NỖI BUỒN SÂU XA

THỜ DÀI

Truyện ngắn của TÚY HỒNG

Lập-Trường xin ân cần giới thiệu với độc giả tập truyện ngắn của tác giả « ĐOÀN KIỀU BÌNH »

THƯ NGỎ[?] của Thượng Tọa TRÍ - QUANG

Mục đích cuộc vận động mới của Phật giáo Việt-Nam, dầu đã và đang bị xuyên tạc như thế nào, vẫn chỉ là chống lại sự trả thù Phật giáo và Phật tử. Nhằm mục đích đó, phương pháp mà Phật giáo Việt-Nam vận dụng vẫn là phương pháp bất bạo động, trong đó có cả sự bất hợp tác sẽ được áp dụng khi cần thiết. Phương pháp bất bạo động làm cho Phật giáo tồn tại mà sự tồn tại đó không làm đau khổ kẻ khác, dầu rằng như vậy sẽ phải tăng gia nhiều hơn lên sự hy-sinh xương máu của Phật tử.

Nguyên nhân sự trả thù Phật giáo và Phật tử là những phần tử bất hảo vẫn còn có mặt và có quyền trong chế độ hiện tại. Do đó mà khẩu hiệu chống Cán lao, một tổ chức đã và vẫn còn là những phần tử bất hảo nhiều nhất, được nói đến. Tuy nhiên, khẩu hiệu chống Cán lao nên thực hiện bằng cách tố cáo để đòi hỏi chính quyền trừng trị, bởi vì không những chúng ta chống các phần tử bất hảo mà còn chống lại sự dung túng các phần tử ấy của bất cứ chính quyền nào.

Hiện tại người ta đang nỗ lực phản công chúng ta bằng cách ly gián, vu khống, xuyên tạc, cố tạo hoàn cảnh hỗn loạn để dễ dàng cho sự phản bội những lời cam kết, dung túng những phần tử bất hảo. Do đó mà chúng ta càng phải can đảm ăn nhẫn để tạo một không-khí bình tĩnh, giúp cho Thượng Hội Đồng Quốc Gia và chính quyền thực hiện công lý và an-ninh. Những hoạt động ngoài đời theo nghĩa vụ công dân, trong giai đoạn hiện tại, Phật tử cũng chỉ tham dự hay tán thành những hoạt động nhằm mục đích trên đây mà thôi.

Chúng ta đã bị khiêu khích và bạo hành một cách khốc liệt. Cuộc vận-dộng mới của Phật giáo tuy chỉ mới tiên hành một thì gian ngắn mà xương máu đã hao tổn rất nhiều. Tin tức mới nhất cho biết có thể có một kế hoạch tàn công chúng ta một cách quy mô và tàn bạo. Tuy nhiên, chúng ta không có tham vọng về viện trợ và chính quyền. Chúng ta không chủ trương Phật giáo phải độc tôn, lại càng không kỳ thị các tín ngưỡng khác. Chúng ta chủ-trương và chỉ muốn tìm danh dự Phật giáo chúng ta trong sự đoàn kết và thân hữu. Tất cả mục-đích của Phật giáo và Phật tử chúng ta chỉ vốn vẹn có mỗi một điều là muốn được yên thân, đừng bị đàn áp và trả thù. Chúng ta cầu nguyện bằng cả tính mạng và xương máu của chúng ta chỉ vì mục đích ấy.

Thư ngỏ này tôi tóm tắt lại những điều tôi đã được nói chuyện với các Phật tử tại Từ-Đàm, cách nay vài hôm. Tôi cầu nguyện Bồ-Tát Quảng-Đức, liệt vị Tăng Ni và Phật tử đã hy sinh vì Phật-pháp, từ bi gia hộ cho chúng ta chí bền, nguyện vững, để noi gương sự hy sinh của các Ngài.

Từ-Đàm, ngày 27 tháng 8 P.L 2.508.

TRÍ-QUANG